TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 66/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30-5-2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 112/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/QĐST-DS ngày 25/5/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1998; địa chỉ: P 1, xã H, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; địa chỉ liên hệ: Số A Võ Thị Sáu, khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trọng Ng, sinh năm 1993; địa chỉ: Số A (số cũ B), đường B, khu phố B, phường B, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 01 năm 2022 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đoàn Thị H trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Trọng Ng có thời gian tìm hiểu nhau khoảng ba năm thì tự nguyện chung sống có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 26/7/2018. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ số Số A (số cũ B), đường B, khu phố B, phường B, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Ngay khi vừa cưới nhau vợ chồng đã chung sống không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, có những lần vợ chồng còn đánh nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ng thường tụ tập bạn bè ăn nhậu, đi qua đêm không về, anh Ng không quan tâm đến vợ con, không phụ giúp chị về tài chính để chăm sóc con và chi phí sinh hoạt gia đình. Hai bên gia đình đã khuyên nhủ và bản thân chị cũng cho anh Ng cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Hai vợ chồng đã có thời gian ly thân từ tháng 9 năm 2021 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bích Ph, sinh ngày 27/12/2018. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và Ng vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Trọng Ng đã được Tòa án triệu tập lên cung cấp bản tự khai và tham gia hòa giải vào các ngày 19/4/2022, 10/5/2022 và tham gia phiên tòa vào các ngày 25/5 và 30/5/2022 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, không cung cấp tài liệu chứng cứ và cũng không có ý kiến yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

- *Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn* giữa chị H và anh Ng do Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiến hành ngày 09/3/2022, Hội Liên hiệp phụ nữ phường cung cấp thông tin như sau: Hội liên hiệp phụ nữ phường không nhận được đơn đề nghị hòa giải hôn nhân giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Trọng Ng, đồng thời Hội cũng không tiếp nhận phản ánh từ cơ sở về mâu thuẫn giữa hai anh chị, do đó không biết rõ mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị và cũng không biết tình trạng chăm sóc con của anh chị.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và Ng vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 để xét xử vắng mặt bị đơn.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đoàn Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Trọng Ng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 25/5/2022 và 30/5/2022 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Ng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Trọng Ng là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 58 do UBND phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 26/7/2018, nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tố tụng nguyên đơn xác định mâu thuẫn vợ chồng là do anh Ng không quan tâm, chăm sóc vợ con, thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, có những lúc đánh nhau. Anh chị đã cho nhau cơ hội hàn gắn và gia đình hai bên đã khuyên nhủ nhưng không có kết quả. Anh chị đã có thời gian ly thân từ tháng 9 năm 2021 đến nay hai bên không còn quan tâm đến nhau và cũng không còn cùng nhau chăm sóc con chung. Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu anh Ng để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Ng bỏ mặc không quan tâm đến hòa giải đoàn tụ, hàn gắn quan hệ hôn nhân gia đình. Như vậy, chứng tỏ mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng không thể hàn gắn vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bích Phương, sinh ngày 27/12/2018. Chị H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Quá trình tố tụng anh Ng không có ý kiến về việc trực tiếp nuôi dưỡng con và cấp dưỡng. Xét, việc giao con cho ai chăm sóc phải đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho cháu vì con đang còn nhỏ và là con gái nên cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ. Vì vậy, việc giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử sẽ giao con chung Nguyễn Ngọc Bích Phương, sinh ngày 27/12/2018 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và Ng vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 229, 235, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Ng (giấy chứng nhận kết hôn số 58 do UBND do UBND phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 26/7/2018).

2. Về con chung: Anh Nguyễn Trọng Ng giao con chung tên Nguyễn Ngọc Bích Phương, sinh ngày 27/12/2018 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ng không phải thực hiện Ng vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị H, anh Ng phải tạo điều kiện cho nhau trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và Ng vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003522 ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật/.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Hoa